**TUẦN 2: TẾT TRUNG THU CỦA BÉ**

**(Từ ngày 16/9/2024 đến 20/9/2024)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2****16/9/2024** | **Thứ 3****17/9/2024** | **Thứ 4****18/9/2024** | **Thứ 5****19/9/2024** | **Thứ 6****20/9/2024** |
| **Đón trẻ - trò chuyện** | - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.- Trò chuyện với trẻ về ngày hội trăng rằm.- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.- Trẻ hoạt động theo ý thích. |
| **Thể dục sáng** | (1) - Hô hấp: Thổi bóng (2 lần x 8 nhịp)- Tay vai: Đưa ra phía trước, sang ngang (2 lần x 8 nhịp)- Bụng lườn: Đứng quay người sang bên (2 lần x 8 nhịp)- Chân: Đứng khụyu gối (2 lần x 8 nhịp) |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Quan sát tranh các các hoạt động đêm hội trăng rằm- Trò chơi vận động “Rồng rắn lên mây”- Chơi góc vận động mẫu giáo. | - Trò chuyện bé đi rước đèn trong ngày Tết trung thu.- Trò chơi vận động “Truyền tin”- Chơi góc khám phá. | - Quan sát các loại lồng đèn.- Trò chơi vận động “Chuyền bóng”- Chơi ở góc cổ tích. | - Trò chuyện về bánh trung thu.- Trò chơi vận động “Kéo co”- Chơi góc chợ quê. | - Trò chuyện về Chú Cuội và Chị Hằng.- Trò chơi vận động “Mèo đuổi chuột- Chơi ở góc địa phương. |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**(3) Đi nối bàn chân tiến, lùi. | **LVPTNT**Trò chuyện với trẻ về ngày Tết trung thu. | **LVPTNN**(88) Dạy đọc thơ “Trăng ơi từ đâu đến” (64) | **LVPTTM**(124) Làm lồng đèn từ giấy | **LVPTTC – KNXH**Kể chuyện “Sự tích Chú cuội cung trăng” |
| **Hoạt động vui chơi** | (105)- Góc “Công trình của bé”: Xây cửa hàng bán bánh trung thu.- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về Tết Trung thu.- Góc “Thư viện Lá 1”: Đọc và kể chuyện về Tết trung thu.- Góc “Bé vui học tập”: Bé làm quen với các đồ dùng học tập.- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bé chơi bán hàng, bán bánh trung thu. |
| **Trẻ vệ sinh, ăn ngủ trưa tại nhà** |
| **Hoạt động chiều** | - Ôn đi nối bàn chân tiến, lùi.- Cho trẻ làm quen trò chuyện về ngày Tết trung thu.- Trẻ hoạt động góc. | - Ôn trò chuyện với trẻ về ngày Tết trung thu- Cho trẻ làm quen bài thơ thơ “Trăng ơi từ đâu đến”- Trẻ chơi tự do. | - Ôn bài thơ thơ “Trăng ơi từ đâu đến”- Làm quen với giấy, hồ.- Trẻ hoạt động góc. | - Hoàn thành sản phẩm.- Cho trẻ làm quen câu chuyện “Sự tích Chú Cuội cung trăng”- Trẻ chơi tự do. | - Ôn câu chuyện “Sự tích Chú Cuội cung trăng”- Trẻ chơi tự do. |
| **Nêu gương - trả trẻ** | - Nêu gương cuối ngày- Nêu gương cuối tuần - Trả trẻ |

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

**1. Đón trẻ**

- Đón trẻ vào lớp và hướng trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Cho trẻ xem tranh về ngày hội trăng rằm, tạo hứng thú cho trẻ tới lớp.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động**.**

**2**. **Trò chuyện**

- Các con xem tranh cô có gì? (Dạ thưa cô ngày hội trăng rằm)

- Ngày hội trăng rằm còn được gọi là ngày gì? (Dạ thưa cô Tết trung thu)

- Tết trung thu thường có gì? (Dạ thưa cô có lồng đèn và bánh trung thu)

- Vào ngày tết trung thu thì mặt trăng sẽ như thế nào? (Dạ mặt trăng tròn ạ)

- Giáo dục trẻ biết lễ phép với mọi người xung quanh và các cô, các bác trong trường.

--------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ thực hiện các động tác theo sự hướng dẫn của cô

- Trẻ quan sát tập đều và đúng các động tác theo cô, biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi tập.

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- 1 cặp hoa đeo tay

- Trống lắc

**2. Cho trẻ:**

- 27 cặp hoa đeo tay

- Nhạc khởi động

- Nhạc bài tập phát triển chung

- Nhạc thư giản

**III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Chuyển đội hình vòng tròn, đi phối hợp các kiểu chân: đi bình thường – đi bằng mũi bàn chân – đi bình thường – đi bằng gót bàn chân – đi bình thường – đi bằng mép bàn chân – đi bình thường – chạy chậm – chạy nhanh – chạy chậm – đi bình thường, chuyển đội hình thành hàng ngang

**2. Trọng động**

 - Hô hấp: Thổi bóng (2 lần x 8 nhịp)

- Tay vai: Đưa ra phía trước, sang ngang (2 lần x 8 nhịp)

- Bụng lườn: Đứng quay người sang bên (2 lần x 8 nhịp)

- Chân: Đứng khụyu gối (2 lần x 8 nhịp)

**3. Hồi tĩnh**

- Đi nhẹ nhàng, hít thở sâu vài vòng

--------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra nội dung các bức tranh trẻ quan sát được và quan sát thực tế.

- Phát triển và rèn kỹ năng phối hợp các vận động tay - chân và các giác quan.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- Tranh về các các hoạt động ngày hội trăng rằm, bé đi rước đèn trong ngày Tết trung thu, tranh lồng đèn, tranh bánh trung thu, tranh Chú Cuội và Chị Hằng.

- Thuộc cách chơi các trò chơi: Rồng rắn lên mây, truyền tin, chuyền bóng, kéo co, mèo đuổi chuột.

**2. Cho trẻ:**

- Địa điểm an toàn

**III. Tiến hành**

**1. Trò chuyện với trẻ về ngày hội trăng rằm**

- Cô cùng trẻ hát bài “Chiếc đèn ông sao”

- Trò chuyện:

+ Các bạn vừa hát bài hát có tên là gì? (Dạ Chiếc đèn ông sao)

+ Bài hát nói về điều gì? (Dạ nói về chiếc đèn ông sao trong ngày tết trung thu)

+ Vậy chiếc đèn ông sao có bao nhiêu cánh? (Dạ có năm cánh)

+ Vậy chiếc đèn ông sao dùng để làm gì? (Dạ để các bạn nhỏ đi rước đèn)

- Cô giới thiệu một số tranh về ngày Tết trung thu cho trẻ quan sát và tóm lại: Các bạn ơi ngày hội trăng rằm còn được gọi là ngày Tết trung thu đấy, vào ngày này thì mặt trăng rất tròn và sáng, vào ngày này thì các bạn nhỏ được ăn bánh trung thu và được đi rước đèn trung thu đấy.Vì vậy các bạn phải ngoan ngoản vâng lời ông bà cha mẹ thế mới là em bé ngoan nha.

**2. Trò chơi vận động**

**a. Trò chơi: “Rồng rắn lên mây”**

- Cách chơi: Một người đứng ra làm thầy thuốc, những người còn lại sắp hàng một, tay người sau nắm vạt áo người trước hoặc đặt trên vai của người phía trước. Sau đó tất cả bắt đầu đi lượn qua lượn lại như con rắn, vừa đi vừa hát:

Rồng rắn lên mây

Có cây lúc lắc

Hỏi thăm thầy thuốc

Có nhà hay không?

Người đóng vai thầy thuốc trả lời:

– Thấy thuốc đi chơi ! (hay đi chợ, đi câu cá , đi vắng nhà… tùy ý mà chế ra).

Đoàn người lại đi và hát tiếp cho đến khi thầy thuốc trả lời:

– Có !

Và bắt đầu đối thoại như sau : Thầy thuốc hỏi:

– Rồng rắn đi đâu?

Người đứng làm đầu của rồng rắn trả lời:

– Rồng rắn đi lấy thuốc để chữa bệnh cho con.

– Con lên mấy ?

– Con lên một

– Thuốc chẳng hay

* Con lên hai.

– Thuốc chẳng hay.

………………………………………….. ….

Cứ thế cho đến khi:

– Con lên mười.

– Thuốc hay vậy.

Kế đó, thì thầy thuốc đòi hỏi:

+ Xin khúc đầu.

– Những xương cùng xẩu.

+ Xin khúc giữa.

– Những máu cùng me.

+ Xin khúc đuôi.

– Tha hồ mà đuổi.

Lúc đó thầy thuốc phải tìm cách làm sao mà bắt cho được người cuối cùng trong hàng.

Ngược lại thì người đứng đầu phải dang tay chạy, cố ngăn cản không cho người thầy thuốc bắt được cái đuôi của mình, trong lúc đó cái đuôi phải chạy và tìm cách né tránh thầy thuốc. Nếu thầy thuốc bắt được người cuối cùng thì người đó phải ra thay làm thầy thuốc.

Nếu đang chơi dằng co giữa chừng, mà rồng rắn bị đứt ngang thì tạm ngừng để nối lại và tiếp tục trò chơi.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét, tuyên dương, khuyến khích trẻ.

**b. Trò chơi “Truyền tin”**

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp thành ba đội, Cô sẽ truyền tin cho bạn đầu hàng, bạn đầu hàng sẽ truyền cho bạn kế tiếp cho đến bạn cuối hàng, bạn cuối hàng sẽ lên nói với cô mình nhận được tin gì, nếu đúng và nhanh nhất thì đội đó sẽ là đội chiến thắng.

- Luật chơi: Truyền lần lượt từng bạn cho đến cuối hàng.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**c. Trò chơi “Chuyền bóng”**

- Cách chơi: Cô sẽ chia cả lớp thành ba đội, sếp thành một hàng dọc và chuyền bóng theo hiệu lệnh của cô. đội nào chuyền nhanh nhất sẽ là đội chiến thắng.

- Luật chơi: Chuyền bóng lần lượt từng bạn cho đến cuối hàng, đội nào chuyền chậm nhất sẽ bị phạt nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**d. Trò chơi “Kéo co”**

- Cách chơi: Chia lớp thành hai đội sếp thành hai hàng dọc đối mặt vào nhau, hai đội sẽ nắm cùng một sợi dây, khi có hiệu lệnh kéo thì hai đội dùng sức mạnh của mình để kéo đội kia về phía mình, đội nào kéo qua vạch chuẩn sẽ là đội chiến thắng.

- Luật chơi: Đội nào thua sẽ bị phạt nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**e. Trò chơi “Mèo đuổi chuột”**

- Cách chơi: Cả lớp nắm tay đứng thành một vòng tròn, một bạn sẽ giả làm Chuột và một bạn sẽ giả làm Mèo. Khi có hiệu lệnh của cô thì bạn Mèo sẽ đuổi bạn Chuột.

 - Luật chơi: Nếu bạn Mèo bắt được bạn Chuột thì bạn Mèo sẽ là người chiến thắng, bạn chuột sẽ bị phạt là hát một bài và ngược lại.

 - Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

-------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra các góc chơi và nhận ra được cách chơi ở từng góc

- Trẻ thể hiện được vai chơi của mình, làm ra được các sản phẩm trong khi chơi

- Giáo dục trẻ chơi xong cất dọn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp đúng qui định

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Bảng tên góc

- Bút lông (1cây)

- Kí hiệu ở các góc

**2. Cho trẻ**

- Rổ to (3 cái)

- Thẻ đeo, mũ nhóm trưởng (3 cái)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

- Đọc bài hát “Đi học”

- Các con đang ở chủ đề gì? (Dạ thưa cô chủ đề Trường Mầm non và Tết trung thu)

- Vậy chúng ta đang tìm hiểu chủ đề nhánh gì? (Dạ thưa cô Tết trung thu)

- Giáo dục trẻ chơi gọn gàng ngăn nắp, không văng ném đồ chơi, không tranh giành đồ chơi với bạn.

**2. Nội dung chơi**

- Cô có gì đây? (Dạ thưa cô đồ chơi)

- Cô có mấy thùng? (Dạ trẻ trả lời)

- Trong lớp mình có bao nhiêu góc chơi? (Dạ thưa cô có 5 góc: công trình của bé, bé với âm nhạc, thư viện của bé, bé vui học tập)

- Giới thiệu các thùng đồ chơi

- Góc “Công trình của bé”: Xây cửa hàng bán bánh trung thu.

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về Tết Trung thu.

- Góc “Thư viện Lá 1”: Đọc và kể chuyện về Tết trung thu.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé làm quen với các đồ dùng học tập.

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bé chơi bán hàng, bán bánh trung thu.

- Để chơi được các ở góc, các con cần làm gì? (Dạ thưa cô bầu nhóm trưởng)

- Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Dạ thưa cô phân vai cho các bạn chơi trong góc, sắp xếp các góc chơi cho phù hợp và trật tự trong nhóm chơi)

- Các thành viên phải làm gì? (Dạ thưa cô nghe lời nhóm trưởng)

- Trong khi chơi các con làm gì? (Dạ thưa cô không tranh giành đồ chơi, giữ trật tự, chơi trong nhóm chơi)

- Sau khi chơi con phải làm gì? (Dạ thưa cô thu dọn)

- Giáo dục chơi không tranh giành đồ chơi, trẻ chơi xong cất dọn đồ chơi gọn gàng ngăn nấp đúng qui định.

**3. Trẻ tiến hành chơi**

- Trẻ mang đồ chơi về góc

- Cô quan sát trẻ chơi (hoặc chơi cùng trẻ) và hướng dẫn thêm cho trẻ để trẻ có thể hoàn thành vai chơi và hoàn thành sản phẩm.

- Cô đi đến các góc chơi gợi hỏi trẻ tự đặt tên cho góc của mình

**4. Kết thúc**

- Cô nhận xét các góc chơi.

- Tuyên dương nhóm chơi hoàn thành sản phẩm và động viên trẻ chưa hoàn thành sản phẩm.

- Giáo dục trẻ thu dọn đồ chơi, không giành đồ chơi của bạn.

\* Kết thúc: Đọc bài thơ “Đồ chơi của lớp” cho cả lớp thu dọn đồ chơi.

---------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ tực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày

- Trẻ nhận xét mình và bạn sau buổi học, trẻ cắm đúng ô cờ của mình.

- Giáo dục trẻ không tranh giành khi lên cắm cờ

**II. Chuẩn bị**

**1 Cho cô:**

- Bảng bé ngoan

- Trống lắc

**2 Cho trẻ:**

- 3 tiêu chuẩn bé ngoan

- Cờ đủ cho trẻ

**III. Tiến hành**

**1. Nêu các tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hỏi trẻ khi ngoan nhất sẽ được cô tặng gì? (Dạ thưa cô cờ bé ngoan)

- Cô cho cả lớp nêu lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan

+ Tiêu chuẩn 1: Bỏ rác đúng nơi qui định.

+ Tiêu chuẩn 2: Đoàn kết giúp đỡ bạn.

+ Tiêu chuẩn 3: Biết lễ phép với người lớn.

**2. Tổ nhận xét và cắm cờ**

- Cho lần lượt từng tổ nhận xét

- Trẻ biết tự nhận xét mình.

- Trẻ được cô và bạn nhận xét

- Trẻ thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan được cô cho cắm cờ (cô phát cờ, trẻ nhận cờ)

**3. Động viên nhắc nhở**

- Cô nhắc nhở, động viên những trẻ không cắm cờ

- Yêu cầu trẻ phấn đấu chăm ngoan

- Kết thúc: cả lớp hát bài: “Cả tuần đều ngoan”

----------------------------------------------

**Thứ hai, ngày 16 tháng 9 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Trò chuyện với trẻ về ngày hội trăng rằm.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Trẻ hoạt động theo ý thích.

 ---------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-----------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh các các hoạt động đêm hội trăng rằm.

- Trò chơi vận động “Rồng rắn lên mây”

- Chơi góc vận động.

-----------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: ĐI NỐI BÀN CHÂN TIẾN LÙI**

**I. Mục tiêu**

 - Trẻ nhận ra cách đi nối bàn chân tiến - lùi.

 - Trẻ đi đúng tư thế và giữ thăng bằng cơ thể. Rèn luyện sự khéo léo đôi chân.

- Giáo dục trẻ có ý thức tổ chức kỉ luật, biết làm theo lời cô, chú ‎ý tham gia hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

**1. Cho cô:**

- 1 vòng thể dục lớn

- Sân tập bằng phẳng, khô ráo.

**2. Cho trẻ:**

- 27 vòng thể dục

**III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ, đi nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân: Đi bằng mũi bàn chân, đi bình thường, đi bằng gót bàn chân, đi bình thường, đi bằng mép chân, đi bình thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm rồi xếp thành 3 hàng ngang dãn đều

**2. Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**

- Tai vai: Luân phiên từng tay đưa lên cao (2 lần x 8 nhịp)

- Bụng lườn: Nghiêng người sang bên (2 lần x 8 nhịp)

- Chân: Nâng cao chân, gập gối (4 lần x 8 nhịp)

- Bật: Bật chân trước chân sau (2 lần x 8 nhịp)

**b. Vận động cơ bản: “Đi nối bàn chân tiến, lùi”**

- Cô giới thiệu tên vận động cơ bản: “Đi nối bàn chân tiến, lùi”

- Lần 1: Cô mời 1 trẻ lên làm mẫu không giải thích..

- Lần 2 trẻ vừa làm vừa giải thích: Tư thế chuẩn bị, tay chống hông, bước 1 chân từng bước tiến thẳng về phía trước, đầu không cúi sao cho gót bàn chân này chạm vào mũi bàn chân kia, đến cuối thì giữ nguyên tư thế đi lùi về vạch xuất phát. Cứ tiếp tục như thế cho đến hết vạch kẽ.

- Cô gọi 2-3 trẻ lên tập thử

- Cả lớp nhận xét xem bạn làm đúng chưa

- Nếu sai cô sửa sai cho trẻ

- Lần lượt cho cả lớp thay nhau thực hiện

- Khi trẻ thực hiện cô động viên khuyến khích trẻ

- Các bạn vừa thực hiện vận động gì? (Dạ đi nối bàn chân tiến, lùi)

- Cách thực hiện vận động như thế nào? (Dạ tư thế chuẩn bị, tay chống hông, bước 1 chân từng bước tiến thẳng về phía trước, đầu không cúi sao cho gót bàn chân này chạm vào mũi bàn chân kia, đến cuối thì giữ nguyên tư thế đi lùi về vạch xuất phát. Cứ tiếp tục như thế cho đến hết vạch kẽ)

**c. Trò chơi “Ném còn”**

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm đứng thành hàng dọc dưới vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh của cô, trẻ cầm quả còn chạy đến vạch mức cô đã vạch sẵn, nhảy lên ném quả còn vào vòng tròn, sau đó chạy về chạm tay bạn và bạn tiếp tục chạy lên ném còn cho đến khi hết quả còn trong rổ.

- Luật chơi: Mỗi lượt chỉ dc ném 1 quả còn

- Cô cho trẻ thực hiện trò chơi

- Cô quan sát và nhận xét đội chơi

**3. Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng vung tay hít thở.

--------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về Tết Trung thu.

- Góc “Thư viện Lá 1”: Đọc và kể chuyện về Tết trung thu.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé làm quen với các đồ dùng học tập.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn đi nối bàn chân tiến, lùi.

- Cho trẻ làm quen trò chuyện về ngày Tết trung thu.

- Trẻ hoạt động góc.

---------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

-----------------------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

.....................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

--------------------------------------------------------------

**Thứ ba, ngày 17 tháng 9 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Trò chuyện với trẻ về ngày hội trăng rằm.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Trẻ hoạt động theo ý thích.

 -------------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện bé đi rước đèn trong ngày Tết trung thu.

- Trò chơi vận động “Truyền tin”

- Chơi góc khám phá.

------------------------------------------------------------

 **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: TRÒ CHUYỆN VỚI TRẺ VỀ NGÀY**

 **TẾT TRUNG THU**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ biết được ngày Tết trung thu có mặt trăng tròn và sáng, được rước đèn trung thu và ăn bánh trung thu.

- Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng trả lời câu hỏi của cô.

- Giáo dục trẻ ngoan ngoãn vâng lời ông bà cha mẹ và cô giáo.

**II. Chuẩn bị**

1. **Cho cô**

- Tranh múa lân

- Tranh rước đèn trung thu

- Tranh bánh trung thu

**2. Cho trẻ**

- 27 lô tô múa lân

- 27 lô tô đèn trung thu

- 27 lô tô bánh trung thu

- Rỗ

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định: Hát “Chiếc đèn ông sao”**

- Trò chuyện về bài hát:

+ Các bạn vừa hát bài hát có tên là gì? (Dạ Chiếc đèn ông sao)

+ Bài hát nói về điều gì? (Dạ nói về chiếc đèn ông sao trong ngày tết trung thu)

+ Vậy chiếc đèn ông sao có bao nhiêu cánh? (Dạ có năm cánh)

+ Vậy chiếc đèn ông sao dùng để làm gì? (Dạ để các bạn nhỏ đi rước đèn)

- Bây giờ cô sẽ cho các bạn xem một số tranh nói về ngày Tết trung thu nha.

**2. Trò chuyện với trẻ về ngày Tết trung thu**

**a. Cho trẻ xem tranh múa lân**

- Các bạn hãy nhìn xem cái gì đây? (Dạ thưa cô là bức tranh)

- Trong tranh các bạn đang làm gì? (Dạ thưa cô múa lân)

- Cho trẻ lặp lại “Múa lân” (3 lần)

- Vậy trong đội lân có những ai? (Dạ con lân, ông địa)

- Đây là bức tranh múa lân, trong bức tranh có con lân và ông địa. Múa lân là một hoạt động trong ngày Tết trung thu đấy các bạn.

**b. Cho trẻ xem tranh rước đèn trung thu**

- Ngoài múa lân ra thì Tết trung thu các bạn nhỏ thường làm gì đây các bạn?

- Trong bức tranh của cô các bạn nhỏ đang làm gì? (Dạ thưa cô các bạn nhỉ đang đi rước đèn ạ)

- Trên tay các bạn đang cầm gì? (Dạ thưa cầm đèn trung thu)

- Cho trẻ lặp lại “Đèn trung thu” (3 lần)

- Đèn trung thu gồm có những loại đèn nào? (Dạ thưa cô đèn ông sao, đèn cá chép, đèn con bướm…)

- Đây là hoạt động rước đèn trong ngày Tết trung thu, gồm có rất nhiều loại đèn như: đèn ông sao, đèn cá chép, đèn bươm bướm…

**c. Cho trẻ xem tranh bánh trung thu**

- Trong tranh của cô có gì đây? (Dạ thưa cô bánh trung thu)

- Cho trẻ lặp lại “Bánh trung thu” (3 lần)

- Vậy chiếc bánh trung thu có hình gì? (Dạ thưa cô hình vuông)

- Bên trong chiếc bánh trung thu có gì? (Dạ thưa cô có nhân ạ)

- Đây là chiếc bánh trung thu, chiếc bánh trung thu có hình vuông bên trong có nhân bánh rất ngon, vào ngày Tết trung thu thì các bạn được ăn bánh trung thu đấy.

- Các bạn ơi cô vừa cho các bạn xem tranh về các hoạt động trong ngày Tết trung thu đấy. Ngày Tết trung thu thì mặt trăng rất tròn và sáng, các bạn sẽ được xem múa lân, được đi rước đen và được ăn bánh trung thu nửa đấy. Vì vậy các bạn phải biết ngoan ngoãn vâng lời ông bà cha mẹ và cô giáo thế mới là một em bé ngoan nha.

**3. Trò chơi: “Ai nhanh hơn”**

- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị các rổ đồ dùng có lô tô các hoạt động trong ngày Tết trung thu, cô sẽ nói tên các hoạt động trong ngày tết trung thu, bạn nào tìm được lô tô tương ứng và giơ lên nhanh nhất sẽ là người chiến thắng.

**4. Kết thúc**

- Hôm nay cô và các bạn đã học được gì? (Dạ thưa cô trò chuyện về ngày tết trung thu)

**-** Cô nhận xét, tuyên dương

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân

------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về Tết Trung thu.

- Góc “Thư viện Lá 1”: Đọc và kể chuyện về Tết trung thu.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé làm quen với các đồ dùng học tập.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

 - Ôn trò chuyện với trẻ về ngày Tết trung thu

 - Cho trẻ làm quen câu chuyện “Sự tích chú cuội cung trăng”

 - Trẻ chơi tự do.

 -------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

.....................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

------------------------------------------------

**Thứ tư, ngày 18 tháng 9 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

 - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

 - Trò chuyện với trẻ về ngày hội trăng rằm.

 - Trẻ hoạt động theo ý thích.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

-----------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-----------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát các loại lồng đèn.

- Trò chơi vận động “Chuyền bóng”

- Chơi ở góc cổ tích.

---------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: DẠY ĐỌC THƠ “TRĂNG ƠI TỪ ĐÂU ĐẾN”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ hiểu được nội dung bài thơ, nói được tên tác giả, tên bài thơ “Trăng ơi từ đâu đến”

- Trẻ đọc thơ rõ lời, trả lời được các câu hỏi về nội dung bài thơ

- Trẻ thích thú tham gia hoạt động

**II. Chuẩn bị**

**- Cho cô:**

**+** Bài thơ chữ to.

+ Tranh minh họa nội dung bài thơ (4 tranh A3)

**- Cho trẻ:**

+ Tranh thơ minh họa nội dung bài thơ (8 tranh A4)

+ 2 cái rổ, keo 2 mặt

**III. Tiến hành**

**1. Trò chuyện**

- Cho trẻ hát và vận động bài hát “Rước đèn dưới ánh trăng”

- Trò chuyện với trẻ về bài hát:

+ Các bạn vừa hát bài hát gì? (Dạ bài hát “Rước đèn dưới ánh trăng”)

+ Bài hát nói về điều gì? (Dạ nói về ngày tết trung thu)

+ Trăng vào đêm trung thu như thế nào? (Dạ trăng tròn và rất sáng)

+ Vậy các bạn có biết trăng đến từ đâu không? (Dạ không)

- Hôm nay cô và các bạn cùng tìm hiểu xem trăng đến từ đâu qua bài thơ “Trăng ơi từ đâu đến” của tác giả Trần Đăng Khoa.

 **2. Giới thiệu đọc thơ trẻ nghe**

- Cô giới thiệu bài thơ “Trăng ơi từ đâu đến”

- Cô đọc lần 1: Diễn cảm thể hiện giọng điệu bài thơ và tóm nội dung bài thơ: Trong bài thơ tác giả đã tưởng tượng trăng ở nhiều nơi. Đầu tiên trăng ở trên cánh đồng lúa và so trăng hồng như quả chín. Sau đó trăng lên khỏi biển khơi so trăng tròn như mắt cá. Cuối cùng là trăng bay lên từ sân chơi và so trăng bay như quả bóng

- Cô đọc lần 2 với tranh

- Cô mời cả lớp, nhóm, cá nhân đọc thơ

- Khi trẻ đọc cô chú ý sửa sai lỗi phát âm cho trẻ

**\* Giải thích từ khó**

**-** Lơ lửng: nằm ở nữa chừng

**\* Đọc bài thơ chữ to.**

- Các con vừa đọc xong bài thơ có tên là gì? (Dạ bài thơ “Trăng ơi từ đâu đến”)

- Cô giới thiệu tên bài thơ. Cho trẻ đọc “Trăng ơi từ đâu đến”

- Tên bài thơ có mấy tiếng? (Dạ có 5 tiếng)

**\* Đàm thoại**

- Các con vừa đọc xong bài thơ có tên là gì? (Dạ bài thơ “Trăng ơi từ đâu đến”)

- Bài thơ nói về cái gì? (Dạ bài thơ nói về trăng)

- Bài thơ tả về trăng nên ta phải đọc chậm rãi nhẹ nhàng để mọi người nghe thấy được vẽ đẹp của trăng

- Trong bài thơ tác giả thấy trăng từ đâu đến? (Dạ trong bài thơ tác giả thấy trăng từ cánh rừng từ biển và từ sân chơi)

- Khi trăng lên từ cánh rừng tác giả so sánh trăng như các gì? (Dạ trăng hồng như quả chín)

- Câu thơ nào so sánh trăng hồng quả chín? (Dạ trăng hồng như quả chín
 lửng lơ lên trước nhà)

- Khi trăng lên từ biển tác giả so sánh trăng như thế nào? (Dạ trăng tròn như mắt cá)

- Câu thơ nào so sánh trăng tròn như mắt cá? (Dạ khi trăng như mắt cá,
không bao giờ chớp mi)

- Cuối cùng là sân chơi, sự so sánh ở đây ra sao? (Dạ trăng bay như quả bóng)

- Trăng trong bài thơ của tác giả như thế nào? Về màu sắc hình dáng? (Dạ trăng tròn, trăng đẹp trăng sáng trăng hồng như quả chín, trăng có hình tròn như mắt cá)

- À! Đúng rồi! Trăng tròn sáng rất đẹp và gần gũi với chúng ta.

**3. Trò chơi “Ô chữ bí mật”**

- Cách chơi: Cô có những chữ cái trên bảng. Phía sau chữ cái là một bức tranh thể hiện nội dung của một câu thơ trong bài thơ “Trăng ơi từ đâu đến”. Trẻ nào đọc được chữ cái thì cô sẽ mở bức tranh ra và trẻ đọc câu thơ được hiện qua bức tranh đó. Trẻ nào đọc đúng sẽ được một bông hoa.

- Luật chơi: Đọc đúng câu thơ thể hiện qua tranh vẽ.

- Trẻ chơi.

- Cô kiểm tra kết quả của 2 đội

- Củng cố

\* Kết thúc: Trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô.

---------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về Tết Trung thu.

- Góc “Thư viện Lá 1”: Đọc và kể chuyện về Tết trung thu.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé làm quen với các đồ dùng học tập.

 ---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

 -------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn câu chuyện “Sự tích chú cuội cung trăng”

- Làm quen bài hát “Chiếc đèn ông sao”

- Trẻ hoạt động góc.

 ------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

 ------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

.....................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

------------------------------------------------------

**Thứ năm, ngày 19 tháng 9 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

 - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

 - Trò chuyện với trẻ về ngày hội trăng rằm.

 - Trẻ hoạt động theo ý thích.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

-----------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

---------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về bánh trung thu.

- Trò chơi vận động “Kéo co”

- Chơi góc chợ quê.

 -----------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: LÀM LỒNG ĐÈN TỪ GIẤY**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra chiếc lồng đèn làm từ giấy, biết cách gấp giấy, cắt, dán tạo thành lồng đèn.

- Trẻ biết cắt, dán, gấp giấy và dán chấm hồ.

- Trẻ hứng thú hoạt động, biết giử gìn sản phẩm của mình và của bạn.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Lồng đèn mẫu, giấy, hồ, kéo, nhạc.

**2. Cho trẻ:**

- Giấy màu

- Kéo

- Hồ

- Bàn

- Ghế

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

- Cho trẻ hát bài “ Rước đèn tháng 8 “

- Cô và các bạn vừa hát bài hát gì? (Dạ thưa cô “Rước đèn tháng 8”)

- Cô vừa  cho các con nghe bài hát Rước đèn tháng 8 đấy. Bài hát nói về  các bạn nhỏ được đi rước đèn, phá cỗ vào đêm trung thu.

- Các bạn có biết  chơi rước đèn thì cần những loại đèn gì không? (Dạ thưa cô đàn ông sao)

- Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con làm lồng đèn.

**2. Dạy trẻ làm lồng đèn**

**a. Quan sát, đàm thoại.**

- Cô có cái gì đây? (Dạ thưa cô lồng đèn)

- Lồng đèn có hình dáng như thế nào? (Dạ thưa cô có dạng khối trụ, thân đèn phình to)

- Chiếc đèn được làm bằng nguyên liệu gì? (Dạ thưa cô được làm từ giấy bìa màu)

- Chiếc đèn này có đặc điểm gì? (Có thân đèn và quai đèn)

- Cô đã cắt dán trang trí để tạo ra chiếc lồng đèn này, thân đèn là 1 ống trụ với các nan giấy, cô cắt 1 dải giấy và dán đính vào 2 bên phía trên để tạo thành quai đèn.

- Các bạn có nhận xét gì về màu sắc và cách trang trí của chiếc đèn lồng này không? (Lồng đèn rất nhiều màu ạ)

- Cô đã sử dụng các tờ giấy với nhiều màu sắc khác nhau để cắt dán, trang trí đấy....

- Sau đây cô mời các con cùng quan sát cách cô làm đèn lồng nhé!

**b. Cô làm mẫu.**

- Lần 1: Không phân tích

- Lần 2: Từ 1 tờ bìa màu A4. Cô sẽ làm 1chiếc đèn lồng màu xanh. Đầu tiên cô sẽ gấp đôi tờ giấy theo chiều ngang, sau đó cô gấp đôi tờ giấy theo chiều dọc thành những nếp gấp nhỏ. Cô mở tờ giấy ra rồi gấp phần phía trên lại cho thẳng. Sau đó cô dùng kéo cắt theo những nếp gấp, các con nhớ là chỉ cắt các nan đến phần nếp rồi mình lại mở tờ giấy ra như lúc ban đầu. Tiếp theo cô gấp ngang tờ giấy màu gấp nằm ngang phía trên là dừng nhé. Cô tiếp tục cắt cho đến hết tờ giấy hồng 1 đoạn và miết sau đó dùng kéo cắt bỏ phần gấp đi để chút làm quai đèn lồng. Cô đặt 2 tờ giấy vừa cắt chồng lên nhau, sau đó bôi 1 lượng hồ vừa đủ vào 2 mép ở 2 đầu của tờ giấy màu hồng và dán 2 tờ giấy lại với nhau, miết cho phẳng cho dính, cô chỉnh 2 mép của 2 tờ giấy cho bằng nhau. Tiếp theo cô bôi hồ phần chiều dọc của đèn lồng rồi cuộn vòng tròn tờ giấy và dán 2 mép lại với nhau. Cô đã hoàn thành được thân đèn lồng sau đó cô dán 2 đầu của dải giấy màu mình cắt ra lúc nãy vào 2 bên thân đèn lồng để làm quai đèn. Để chiếc đèn lồng thêm đẹp cô sẽ cắt những hình vuông, hình tròn hình trái tim để trang trí thêm cho đèn. Vậy là cô đã hoàn thành chiếc đèn lồng rồi.

**c. Trẻ thực hiện.**

- Cô bật nhạc cho trẻ về bàn ngồi và cắt dán, cô bao quát và hướng dẫn các cháu yếu kém. Nhắc trẻ tư thế, cách sử dụng kéo an toàn, cách bôi hồ không bị bẩn.

- Để cắt được các nan giấy màu, các con nhớ cầm kéo đúng cách nhé. Các con phải cầm kéo bằng tay phải. Đặt kéo vào lòng bàn tay, mũi kéo hướng lên trên. Ngón tay cái lồng vào lỗ nhỏ, Các ngón tay còn lại lồng vào lỗ to. Khi cắt các con gập mở các ngón tay để lưỡi kéo mở ra và cắt nhé!

**d. Nhận xét sản phẩm.**

- Cô cho trẻ treo bài lên và nhận xét: Con thích bài nào nhất? Vì sao? Cho trẻ lên giới thiệu sản phẩm của mình, cắt dán, trang trí như thế nào?

**3. Kết thúc:**

- Hôm nay chúng ta đã được làm gì? (Dạ thưa cô làm lồng đền từ giấy)

- Cô nhận xét tuyên dương

- Cho trẻ hát lại bài hát “Chiếc đèn ông sao”

------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về Tết Trung thu.

- Góc “Thư viện Lá 1”: Đọc và kể chuyện về Tết trung thu.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé làm quen với các đồ dùng học tập.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

 - Ôn bài hát chiếc đèn ông sao.

- Ôn các bài thơ, bài hát của chủ đề.

- Trẻ chơi tự do.

---------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------

 **ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

.....................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

------------------------------------------

**Thứ sáu, ngày 20 tháng 9 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

 - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

 - Trò chuyện với trẻ về ngày hội trăng rằm.

 - Trẻ hoạt động theo ý thích.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

-------------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-----------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về Chú Cuội và Chị Hằng.

- Trò chơi vận động “Mèo đuổi chuột

- Chơi ở góc địa phương.

----------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: KỂ CHUYỆN**

 **“SỰ TÍCH CHÚ CUỘI CUNG TRĂNG”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện “Sự tích chú cuội cung trăng”. Câu chuyện nói về chú tiều phu tên Cuội tình cờ thấy được Hổ mẹ lấy lá cây thuốc quý cứu sống các con của mình và chú đã nhổ cây thuốc đó về trồng để cứu người nhưng vợ của chú Cuội đã tưới nước bẫn lên cây và cây đã bay lên trời chú nắm lấy cây không may chú cũng bay lên theo cây về trời và ở trong lòng mặt trăng người ta gọi đó là chú Cuội ngồi gốc cây đa”.

- Trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.

- Trẻ tích cực vui vẻ tham gia vào các hoạt động, chơi cùng cô và các bạn ở lớp.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

**-** Tranh minh họa nội dung câu chuyện

**2. Cho trẻ:**

**-** Mũ các con vật trong truyện

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định – trò chuyện**

- Cô đọc câu đố

*“Trong như ngọc trắng như ngà*

*Trong lòng lại có cây đa Cuội ngồi”*

- Đố là gì? (Dạ là mặt trăng)

- Trên cung trăng có ai? (Dạ có chú Cuội, chị Hằng)

- Để biết được vì sao Chú cuội lại ở trên cung trăng, cô sẽ kể cho cả lớp mình nghe câu chuyện “Chú Cuội cung trăng” để các bạn biết vì sao lại có chú Cuội ở trên cung trăng nha.

**2. Kể chuyện “Sự tích chú Cuội cung trăng”**

\*Lần 1: Kể chuyện kết hợp cử chỉ điệu bộ

Tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện nói về chú tiều phu tên Cuội tình cờ thấy được Hổ mẹ lấy lá cây thuốc quý cứu sống các con của mình và chú đã nhổ cây thuốc đó về trồng để cứu người nhưng vợ của chú Cuội đã tưới nước bẫn lên cây và cây đã bay lên trời chú nắm lấy cây không may chú cũng bay lên theo cây về trời và ở trong lòng mặt trăng người ta gọi đó là chú Cuội ngồi gốc cây đa”.

- Câu chuyện cô vừa kể có tên là gì? (Dạ câu chuyện “Sự tích chú Cuội cung trăng”)

\*Lần 2: kết hợp với tranh

- Các con vừa nghe kể chuyện câu chuyện có tên là gì? (Dạ câu chuyện “Sự tích chú Cuội cung trăng”)

- Cô giới thiệu tên câu chuyện. Cho trẻ đọc “Sự tích chú Cuội cung trăng”

- Tên câu chuyện có mấy tiếng? (Dạ có 6 tiếng)

- Trong tên câu chuyện có chữ cái nào mà các bạn đã được học? (Dạ thưa cô chữ “ô”)

**\* Đàm thoại**

- Các con vừa nghe kể chuyện câu chuyện có tên là gì? (Dạ câu chuyện “Sự tích chú Cuội cung trăng”)

+ Khi phát hiện ông lão bị chết bên đường chú cuội đã làm gì? (Dạ chú cuội dùng lá cây cứu sống ông lão)

+ Chuyện gì đã xảy ra với vợ của chú cuội? (Dạ vợ chú cuội bị bọn cướp giết và moi ruột ném xuống giếng)

+ Vì sao cây đa lại bật gốc bay về trời? (Dạ vì vợ chú cuội quên lời chú cuội dặn và tưới nước bẩn vào trong gốc cây đa)

+ Qua câu chuyện cô vừa kể các bạn hãy cho cô biết ai là người tốt? Ai là người xấu? (Dạ chú Cuội là người tốt, bọn cướp là người xấu).

+ Vì sao? (Dạ vì chú Cuội cứu người còn bọn cướp giết người)

+ Vậy thì các con muốn mình giống nhân vật nào? (Dạ con muốn giống chú Cuội tốt bụng)

- Cô giáo dục trẻ phải luôn luôn quan tâm đến mọi người, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau. Khi chơi với bạn không được đánh bạn hay giành đồ chơi với bạn mà phải biết nhường nhịn, chia sẻ với nhau.

**3. Trò chơi “Bé kể chuyện hay”**

- Cách chơi:Cô cho trẻ kết thành 3 nhóm thảo luận 3 bức tranh và cho trẻ nói về nội dung bức tranh đó. Cô cho đại diện nhóm lên kể, đồng thời cô chiếu hình ảnh tranh máy tính.

- Cô bao quát hướng dẫn cháu trẻ chơi.

- Củng cố

Kết thúc: Nhận xét tuyên dương.

---------------------------------------

 **HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về Tết Trung thu.

- Góc “Thư viện Lá 1”: Đọc và kể chuyện về Tết trung thu.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé làm quen với các đồ dùng học tập.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

 - Ôn bài hát và bài thơ của chủ đề.

- Trẻ hoạt động góc.

 ------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ thực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần.

- Trẻ tự đoán xem mình có được cờ và phiếu bé ngoan hay không.

- Giáo dục trẻ chăm ngoan để cuối tuần được phiếu bé ngoan.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Sổ theo dõi, cô thuộc 3 tiêu chuẩn

**2. Cho trẻ:** Bảng bé ngoan, cờ, phiếu bé ngoan đủ cho trẻ.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định và nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hát “Cả tuần đều ngoan”. Trò chuyện về bài hát.

+ Con vừa hát bài gì? (Dạ thưa cô hát bài Cả tuần đều ngoan)

+ Bài hát khuyên các con điều gì? (Dạ thưa cô bài hát khuyên con phải ngoan suốt tuần)

- Để được tặng cờ bé ngoan thì các con phải ngoan, biết vâng lời cô.

- Cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

**2. Nhận xét và cho trẻ cắm cờ**

- Cho trẻ tự nhận xét theo tổ.

- Cô và bạn nhận xét.

 - Mời trẻ ngoan lên nhận cờ và cắm cờ.

**3. Nhận xét bé ngoan và tặng phiếu bé ngoan.**

- Cô mời từng trẻ lên nhận ống cờ và đếm số cờ của trẻ, trẻ nào được 4 **-** 5 cờ thì được tặng 1 phiếu bé ngoan.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ ngoan, động viên trẻ chưa ngoan.

- Kết thúc: Hát “Hoa bé ngoan”.

-------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

.....................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................